

Tuần 14

CHÍNH TẢ

① Điền vào chỗ trống :

a) **l** hoặc **n**

lên bảng, nên người, ấm no, lo lắng

b) **i** hoặc **iê**

mãi miết, hiểu biết, chim sẻ, điểm 10

c) **ă**t hoặc **ă**c

chuột nhắt, nhắc nhở, đặt tên, thắc mắc

(2) Tìm từ :

a) Chứa tiếng có **l** hoặc **n** :

- Chỉ những người sinh ra bố : ông bà **nội**

- Trái nghĩa với nóng : **lạnh**

- Cùng nghĩa với không quen : **lạ**

b) Chứa tiếng có vần **in** hoặc vần **iên** :

- Trái nghĩa với dữ : **hiền**

- Chỉ người tốt với phép lạ trong truyện cổ tích : **tiên**

- Chỉ quả, thức ăn,... đến độ ăn được : **chín**

c) Chứa tiếng có vần **ăt** hoặc vần **ăc** :

- Có nghĩa là cầm tay đưa đi : **dắt**

- Chỉ hướng ngược với hướng nam : **bắc**

- Có nghĩa là dùng dao hoặc kéo làm đứt một vật : **cắt**

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

1. Viết vào chỗ trống 3 từ nói về tình cảm yêu thương giữa anh chị em :

đùm bọc, thương yêu, quan tâm, nhường nhịn, giúp đỡ, chăm sóc, chiều chuộng, sẻ chia,...

2. Sắp xếp các từ ở 3 nhóm sau thành câu theo mẫu :

| (1) | (2) | (3) |
|--------|------------|------|
| anh | khuyên bảo | anh |
| chị | chăm sóc | chị |
| em | trông nom | em |
| chị em | giúp đỡ | nhau |
| anh em | | |

| <i>Ai</i> | <i>làm gì ?</i> |
|--------------------------|----------------------|
| M : <i>Chị em</i> | <i>giúp đỡ nhau.</i> |

- *Anh khuyên bảo em.*
- *Anh em khuyên bảo nhau.*
- *Chị chăm sóc em.*
- *Chị em chăm sóc nhau.*
- *Anh em giúp đỡ nhau.*
- *Chị trông nom em.*
- *Anh trông nom em.*
- *Chị khuyên bảo em.*

3. Điền vào **dấu chấm** hoặc **dấu chấm hỏi** :

Bé nói với mẹ :

- Con xin mẹ tờ giấy để viết thư cho bạn Hà .

Mẹ ngạc nhiên :

- Nhưng con đã biết viết đâu .

Bé đáp :

- Không sao, mẹ ạ ! Bạn Hà cũng chưa biết đọc .

CHÍNH TẢ

(1) Chọn chữ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống :

a) (lấp, nắp) **lấp** lánh

(lặng, nặng) **nặng** nề

(lạnh, nanh) **lạnh** lợi

(lóng, nóng) **nóng** nảy

b) (tin, tiên) **tin** cậy

(tìm, tiếm) **tìm** tòi

(khim, khiêm) **khiêm** tốn

(mật, miệt) **miệt** mài

c) (thắt, thắc) **thắc** mắc

(chắt, chắc) **chắc** chắn

(nhặt, nhặc) **nhặt** nhạnh

(2) Đặt câu để phân biệt một cặp tiếng em chọn ở bài tập 1 :

a) Bé **lặng** yên cho bà ngủ.

*Em bé mập quá, bước đi **nặng** nề.*

b) Bạn Hiền được cả lớp **tin** cậy bầu làm lớp trưởng.

*Em rất thích đọc truyện có các bà **tiên**.*

c) Bà em **chắt** chiu từng hạt gạo.

*Bạn Minh **chắc** **chắn** kết quả bài toán đó đúng.*

TẬP LÀM VĂN

1. Quan sát tranh trong sách *Tiếng Việt 2*, tập một, trang 118, trả lời các câu hỏi sau :

a) Bạn nhỏ đang làm gì ?

Bạn nhỏ đang đút bột cho búp bê ăn.

b) Mắt bạn nhìn búp bê như thế nào ?

Mắt bạn nhìn búp bê thật âu yếm.

c) Tóc bạn như thế nào ?

Tóc bạn buộc hai chiếc nơ xinh xinh.

d) Bạn mặc áo màu gì ?

Bạn mặc một chiếc áo màu xanh rất dễ thương.

2. Bà đến đón em đi chơi. Hãy viết một vài câu nhắn lại để bố mẹ biết.

Bài làm

6 giờ chiều, ngày 8 – 7 – 2013

Bố mẹ ơi ! Bà nội đến nhà mình chơi. Bà đợi mãi mà bố mẹ vẫn chưa về. Con đã ăn cơm cùng bà rồi. Bà đưa con đi nhà sách với bà. Khoảng 8 giờ tối bà sẽ đưa con về nhà.

Con của bố mẹ

Trinh